



Hải Dương, ngày 03 tháng 7 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP NGHỆM THU ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NĂM 2022  
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG**

**I/. Thời gian, địa điểm, thành phần**

1. Thời gian: từ 14h00', ngày 03 tháng 7 năm 2022

2. Địa điểm: Nhà A1 – 201, Trường ĐHHD, cơ sở Hải Tân.

**3. Thành phần:**

TS. Vũ Đức Lễ - Chủ tịch Hội đồng KH&ĐT: Chủ tọa

TS. Nguyễn Phương Ngọc: Thư ký

Các thành viên Hội đồng KH&ĐT Trường ĐHHD (có Danh sách kèm theo).

Thành phần triệu tập khác: Đại diện các Khoa chuyên môn.

**II/. Nội dung cuộc họp**

**1. Chỉ đạo cuộc họp**

TS. Vũ Đức Lễ - Chủ tọa công bố khai mạc cuộc họp, triển khai nội dung cuộc họp:  
**Nghiem thu đề cương chi tiết học phần các ngành đào tạo trình độ đại học năm 2022 của Trường**

Đề cương chi tiết các học phần trong Chương trình dạy học trình độ đại học, các ngành đã được gửi file tới các thành viên Hội đồng. Các ý kiến trao đổi, góp ý được thư ký tổng hợp từ đóng góp của từng thành viên và các trao đổi trực tiếp tại cuộc họp, làm căn cứ để Hội đồng ra quyết nghị.

Yêu cầu đại diện các tổ rà soát báo cáo khái quát nội dung thực hiện.

**2. Báo cáo khái quát nội dung thực hiện**

- Trên cơ sở yêu cầu, góp ý từ các nhà khoa học, nhà tuyển dụng và Biên bản của Hội đồng KH&ĐT Nhà trường về CTĐT các ngành trình độ đại học của Trường, các Khoa chuyên môn đã thực hiện phân công giảng viên biên soạn Đề cương chi tiết học phần tương ứng với Khung CTĐT đã thống nhất thông qua và sẽ là Chương trình dạy học của Khoa áp dụng trong năm học tới, cụ thể:

- Thống nhất chung:

+ Hiện tại Trường đang còn đào tạo 09 ngành đại học.

+ Chương trình dạy học của các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường có số học phần tương ứng với tổng số học phần trong CTĐT từng ngành, cụ thể:



TT	Ngành đào tạo	Tổng số học phần
1	Kế toán	51-52 học phần / 121 tín chỉ
2	Kinh tế	55-56 học phần/ 120 tín chỉ
3	Kỹ thuật Điện	70-71 học phần/156 tín chỉ
4	Ngôn ngữ Anh	53-54 học phần/ 120 tín chỉ
5	Quản trị kinh doanh	56-57 học phần/ 120 tín chỉ
6	Quản trị văn phòng	55 – 56 học phần/ 120 tín chỉ
7	Tài chính - Ngân hàng	51 học phần/ 120 tín chỉ
8	Công nghệ thông tin	53 học phần/ 125 tín chỉ
9	Quản trị du lịch dịch vụ lễ hành	54 học phần/120 tín chỉ

+ Trong mỗi đề cương từng học phần được cấu trúc gồm các phần:

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Áp dụng đối với khối ngành Kinh tế, Nhân văn)

#### 1. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt)	Phân tích hoạt động kinh doanh
Tên học phần (Tiếng Anh)	Business analysis
Mã học phần	.....
Số tín chỉ	02
Số tiết học	35 (Lý thuyết: 25 tiết; Thực hành: 10 tiết; Tự học: 60 tiết)
Bộ môn (Khoa phụ trách)	Quản trị kinh doanh
Thuộc CTĐT	Ngành marketing
Các học phần tiên quyết	Kinh tế vi mô, Lý thuyết thống kê, Nguyên lý kế toán
Các học phần song hành	.....
Ngày ban hành	
Lần ban hành	

#### 2. Giảng viên phụ trách học phần

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Đơn vị
1			
2			

#### 3. Mô tả tóm tắt học phần

#### 4. Chuẩn đầu ra – CDR của học phần (Course Learning Outcomes – CLO)

Mục tiêu HP (G)	Chuẩn đầu ra của HP (CLO)	Mô tả chuẩn đầu ra của HP ( <i>Sau khi học xong HP này người học có thể</i> )	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO)	Trình độ năng lực Bloom (*)
G1	CLO1.1			
	CLO1.2			
	...			
G2				

## 5. Nội dung, phương pháp dạy - học và điều kiện thực hiện học phần

### 5.1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Nội dung	Thời gian tự học của SV (giờ)	Phân phối thời gian			
		Lý thuyết (giờ)	Thực hành/Thí nghiệm (giờ)	BTL/ĐAMH/TT (giờ)	Tổng số (giờ)
Chương 1.					
Chương 2.					
Kiểm tra thường xuyên					
...					
<b>Tổng cộng</b>					

### 5.2. Nội dung chi tiết và lịch trình tổ chức dạy - học

Tổng số tiết	Nội dung giảng dạy (Ghi chi tiết đến từng mục nhỏ của từng chương)	Chuẩn đầu ra học phần (CLO đạt được khi kết thúc chương)	Trình độ năng lực theo Bloom (TĐNL đạt được khi kết thúc chương theo Bloom)	Phương pháp dạy học (Thuyết giảng, thảo luận nhóm...) (*)	Phương pháp đánh giá (Kiểm tra quá trình, trắc nghiệm,...)
	<b>Chương 1: ...</b>	CLO1.1	4/6	Thuyết trình, bài tập	
	1.1. ...	...	4/5		
	1.2. ...		...		
	<b>Chương 2: ...</b>				

### 5.3. Phương pháp dạy - học chính của học phần

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp phát vấn, làm mẫu.
- Phương pháp thị phạm thực hành.

...

### 6. Đánh giá học phần

Quy định đánh giá học phần và các chuẩn đầu ra của học phần:

Thứ tự	Đánh giá	Trọng số để tính điểm HP (%)	CĐR được đánh giá	Hình thức đánh giá	Điểm tối đa của CĐR trong lần đánh giá	Trọng số để đánh giá theo CĐR (%)
1	Thường xuyên 1		Chuyên cần	Điểm danh		
			CLO1	Tham gia thảo luận, kiểm tra 15 phút, hỏi đáp, bài tập trên lớp		
2	Thường xuyên 2		CLO1	Tự luận		
			CLO2			
	...					
4	Cuối kỳ		CLO2	Tiểu luận, Tự luận...		
			CLO3			

### 7. Sách, giáo trình và tài liệu tham khảo

- Giáo trình chính:

[1]

- Tài liệu tham khảo:

[2]

[3]

[4]

TRƯỞNG KHOA

GIẢNG VIÊN

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

*(Áp dụng đối với khối ngành Kỹ thuật)*

### 1. Thông tin về học phần

Tên học phần (Tiếng Việt)	
Tên học phần (Tiếng Anh)	
Mã học phần	
Số tín chỉ: TS (LT;ThH/TN;TL/BTL/ĐAMH/TT)	
Bộ môn (Khoa phụ trách)	
Thuộc CTĐT	
Các học phần tiên quyết (Mã học phần)	
Ngày ban hành (Ngày/tháng/năm)	
Lần ban hành	

### 2. Giảng viên phụ trách học phần

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Đơn vị
1			
2			

### 3. Mô tả tóm tắt học phần

#### 4. Chuẩn đầu ra (CĐR) của học phần

Mã CĐR của HP	Nội dung CĐR của HP	Mã tiêu chí đánh giá/CĐR cấp độ 3 của CTĐT tương ứng	Mức độ (I/T/U)
LO1		PI 1.2	IT
LO2		PI 1.3	TU
LO3		PI 2.3	TU

### 5. Nội dung, phương pháp dạy - học và điều kiện thực hiện học phần

#### 5.1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Nội dung	Thời gian tự học của SV (giờ)	Phân phối thời gian			
		Lý thuyết (giờ)	Thực hành/Thí nghiệm (giờ)	BTL/ĐAMH/TT (giờ)	Tổng số (giờ)
Chương 1.					
Chương 2.					
<b>Tổng cộng</b>					

### 5.2. Nội dung chi tiết và lịch trình tổ chức dạy - học

Nội dung giảng dạy	Số tiết LT, BT (giờ)	Số tiết TH/TL/TN (giờ)	Chuẩn đầu ra của HP	Mức độ năng lực
<b>Chương 1. Lý thuyết anten</b>	<b>4.0</b>	<b>0</b>		
1.1. Giới thiệu anten				
1.2. Phân loại anten				
<b>Chương 2. Các thông số của anten</b>				
<b>Kiểm tra thường xuyên 2 (2)</b>				
...				

### 5.3. Phương pháp dạy - học chính của học phần

- Phương pháp thuyết trình
- Phương pháp phát vấn, làm mẫu.
- Phương pháp thị phạm thực hành.
- Sử dụng máy chiếu, áp dụng kỹ thuật tiên tiến vào trong giảng dạy.

### 5.4. Điều kiện thực hiện học phần

- Phòng học lý thuyết cần có mạng Internet, máy chiếu, loa và micro.
- Phòng thực hành cần trang bị đầy đủ các thiết bị thực hành, máy tính và các phần mềm phục vụ mô phỏng, thiết kế anten HFSS, CST, 4NEC2.
- Trong quá trình dạy - học, giảng viên cần có máy tính cá nhân; sinh viên cần có giáo trình chính và tài liệu tham khảo.

## 6. Đánh giá học phần

Quy định đánh giá học phần và các chuẩn đầu ra của học phần:

Thứ tự	Đánh giá	Trọng số để tính điểm HP (%)	CĐR được đánh giá	Hình thức đánh giá	Điểm tối đa của CDR trong lần đánh giá	Trọng số để đánh giá theo CDR (%)
1	Thường xuyên 1	10	Chuyên cần			
			LO1			
2	Thường xuyên 2 (1)	10	LO1			
			LO2			
3	Cuối kỳ	70	LO2			
			LO3			

## 7. Sách, giáo trình và tài liệu tham khảo

- Giáo trình chính:
- Tài liệu tham khảo:

**TRƯỞNG KHOA**

**GIẢNG VIÊN**

### 3) Ý kiến thảo luận

Căn cứ các văn bản hiện hành quy định về rà soát, cập nhật CTĐT; về kiểm định, đánh giá CTĐT Hội đồng KH&ĐT tiến hành thảo luận, thông qua các nội dung sau:

- Nhất trí thông qua các mục cụ thể trong cấu trúc từng học phần của Đề cương chi tiết như báo cáo đề xuất; đảm bảo đồng bộ giữa các ngành.

- Bổ sung đủ các học phần tự chọn với ngành Quản trị du lịch dịch vụ lễ hành, Quản trị văn phòng, Tài chính – Ngân hàng.

### III. Kết luận

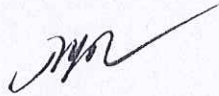
100% thành viên Hội đồng KH&ĐT dự họp đồng ý thông qua các kết luận sau:

Giao nhiệm vụ cho các tổ rà soát, các Khoa tiếp thu ý kiến Hội đồng, tiếp tục hoàn thiện đề cương chi tiết để ban hành Quyết định liên quan làm căn cứ thực hiện giảng dạy, học tập cho năm học mới; thời hạn hoàn thành trước 31/7/2022.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 15h35 cùng ngày.

**THƯ KÝ**

**CHỦ TỌA**



**TS. Nguyễn Phương Ngọc**

**TS. Vũ Đức Lễ**

HAI